

Số: *191* /BC-HĐND

Mỹ Lộc, ngày *22* tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát về việc thực hiện pháp luật trong công tác xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc năm 2021 và 9 tháng đầu năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Thực hiện quyết định số 175/QĐ-HĐND ngày 11/8/2022 của Thường trực HĐND huyện về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Về thực hiện pháp luật trong công tác xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc năm 2021 và 9 tháng đầu năm 2022”; Sau khi xem xét kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực HĐND huyện thống nhất kết luận và báo cáo như sau:

I. Kết quả thụ lý, giải quyết các loại án

Năm 2021 và 9 tháng đầu năm 2022, Tòa án nhân huyện đã thụ lý tổng số 242/278 vụ, việc, hồ sơ các loại đạt tỷ lệ 86,6%; còn lại 34 vụ án trong thời hạn giải quyết. So sánh với kỳ trước, số lượng án kỳ này giảm 10 vụ, việc (= 4,3%).

Trong tổng số các vụ việc đã giải quyết có 21 vụ án có kháng cáo, kháng nghị; kết quả xét xử phúc thẩm: hiện đã có 20 vụ, 01 vụ chưa có kết quả. Án tồn đọng (tạm đình chỉ giải quyết): 01 vụ tranh chấp dân sự do khách quan, tại thời điểm giám sát Tòa án đã lên lịch xét xử cụ thể vào ngày 23/9/2022.

1. Án hình sự

Thụ lý 92 hồ sơ với 154 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 89 vụ với 146 bị cáo, đạt tỷ lệ giải quyết 96,7%.

Trong số các vụ án đã xét xử có 11 vụ bị cáo kháng cáo, 03 vụ bị kháng nghị. Kết quả giải quyết của cấp phúc thẩm: Đối với 11 vụ kháng cáo, kết quả giữ nguyên bản án sơ thẩm 03 vụ, đình chỉ xét xử phúc thẩm 04 vụ (do người kháng cáo rút đơn kháng cáo), sửa án sơ thẩm do khách quan 03 vụ; Đối với 03 vụ có kháng nghị, đình chỉ xét xử phúc thẩm 02 vụ (do Viện Kiểm sát rút toàn bộ kháng nghị), sửa án sơ thẩm do chủ quan 01 vụ: cấp sơ thẩm Hội đồng xét xử chưa đánh giá đầy đủ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội.

2. Án dân sự

Thụ lý 24 vụ, việc dân sự; đã giải quyết, xét xử 18 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 75%. Trong đó, hòa giải thành 05 vụ; xét xử và giải quyết 09 vụ; đình chỉ giải quyết 06 vụ.

Trong số các vụ án đã xét xử có 04 vụ kháng cáo. Kết quả giải quyết của cấp phúc thẩm: kết quả giữ nguyên bản án sơ thẩm 02 vụ; sửa án sơ thẩm do khách quan 02 vụ.

3. Án hôn nhân và gia đình

Thụ lý 134 vụ; đã giải quyết, xét xử 107 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 79,8%. Trong đó, hòa giải thành 71 vụ, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 53 vụ, xét xử 23 vụ, đình chỉ giải quyết 31 vụ.

Trong các vụ án đã giải quyết có 02 vụ kháng cáo. Kết quả giải quyết của cấp phúc thẩm: 02 vụ giữ nguyên bản án sơ thẩm.

4. Án hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động

- Án hành chính: tại thời điểm giám sát, tiếp nhận thụ lý giải quyết 0 vụ.

- Án kinh doanh thương mại: Tiếp nhận, thụ lý giải quyết 01 vụ về tranh chấp hợp đồng thuê tài sản. Đình chỉ giải quyết vụ án do nguyên đơn không nộp chi phí tố tụng theo quy định. Kết quả giải quyết của cấp phúc thẩm: giữ nguyên quyết định đình chỉ sơ thẩm.

- Án lao động: Tiếp nhận, thụ lý giải quyết 01 vụ về tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải.

5. Hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục, cai nghiện bắt buộc

Thụ lý và giải quyết 07/07 hồ sơ với 07 đối tượng đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 05 đối tượng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 02 đối tượng.

Trong các hồ sơ đã giải quyết có 01 hồ sơ bị khiếu nại. Kết quả giải quyết của cấp phúc thẩm: giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

6. Tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân: Tòa án nhân dân huyện đã thực hiện mở sổ tiếp dân, sổ giải quyết đơn thư, ghi chép đầy đủ, khoa học. Đã phân công cán bộ thường trực tiếp dân theo quy định để công dân thực hiện quyền khởi kiện vụ án, quyền yêu cầu giải quyết các vụ việc dân sự cũng như quyền khiếu nại, tố cáo để bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của công dân.

Trong thời gian giám sát, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với lãnh đạo, Thẩm phán, công chức và người lao động của Tòa án nhân dân huyện.

7. Việc chuyển giao bản án, quyết định cho cơ quan Thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân

Đối với Chi cục Thi hành án dân sự huyện, Tòa án đã chuyển giao được 238/241 bản án, quyết định, đạt tỷ lệ 98,7%.

Đã chuyển giao 100% các bản án, quyết định cho Viện kiểm sát nhân dân huyện.

II. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

- Năm 2021 và 9 tháng đầu năm 2022 hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân huyện đã đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia tố tụng, góp phần đảm bảo an chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Tỷ lệ án bị sửa thấp hơn so với chỉ tiêu thi đua do Tòa án nhân dân tối cao quy định.

- Việc xét xử các vụ án hình sự đảm bảo nghiêm minh, khách quan, công bằng, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có oan sai.

- Quá trình giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện đã chú trọng thực hiện công tác hòa giải, góp phần giảm bớt mâu thuẫn, giữ gìn và tăng cường sự đoàn kết, đoàn tụ trong gia đình, cộng đồng dân cư.

- Tòa án nhân dân huyện trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử các loại án đã chủ động phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng. Cơ bản UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan có sự phối hợp với Tòa án nhân dân huyện trong việc giải quyết các vụ án như: tổng đạt văn bản tố tụng, xác minh thu thập tài liệu chứng cứ, xem xét thẩm định tại chỗ...theo quy định của pháp luật. Tòa án đã sắp xếp cho 100% hội thẩm nhân dân tham gia xét xử và tạo điều kiện thuận lợi để tất cả các hội thẩm tham dự lớp tập huấn về nghiệp vụ.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Vẫn còn tình trạng bản án bị sửa do lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử.
- Việc chuyển giao một số văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát nhân dân huyện vẫn chưa được đảm bảo thời gian theo đúng quy định.

- Việc xem xét, thẩm định và định giá tài sản trong các vụ án dân sự có liên quan đến tranh chấp tài sản vẫn chưa có sự thống nhất cao giữa các cơ quan liên quan làm ảnh hưởng đến chất lượng xét xử.

- Trong quá trình xét xử các vụ án, Tòa án nhân dân huyện chưa có các văn bản kiến nghị với cấp ủy, chính quyền để khắc phục các sơ hở, phòng ngừa vi

phạm trong công tác quản lý Nhà nước ở một số lĩnh vực luôn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm, vi phạm pháp luật.

- Công tác phối hợp giữa Tòa án nhân dân với các xã, thị trấn trong công tác thu thập tài liệu, chứng cứ đạt hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân

- Tính chất công việc của Tòa án ngày càng phức tạp, Thư ký giúp việc cho công tác xét xử còn thiếu nên chưa đáp ứng được với khối lượng công việc.

- Hiểu biết pháp luật của các đương sự có hạn. Công tác quản lý nhà nước, nhất là lĩnh vực đất đai còn có những hạn chế, tồn tại nên việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Tòa án còn gặp nhiều khó khăn nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết, xét xử của các vụ án.

- Ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao của Thẩm phán, Thư ký Tòa án chưa thường xuyên được đề cao.

- Trong công tác định giá tài sản khi giải quyết các vụ án tranh chấp dân sự có liên quan đến tài sản, nhận thức của các thành viên hội đồng định giá chưa có sự thống nhất cao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Tòa án nhân dân huyện

- Có kế hoạch và các giải pháp để khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế đã nêu trong phần II của Báo cáo này.

- Thường xuyên quan tâm giáo dục về chính trị, tư tưởng cho đội ngũ thẩm phán, cán bộ, công chức Tòa án nhân dân huyện. Quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là các Thẩm phán, Thư ký. Tạo điều kiện thuận lợi để các Thẩm phán, Thư ký tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đảm bảo công tác xét xử đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thẩm phán, cán bộ, công chức, phát hiện và xử lý kịp thời các sai sót trong xét xử...đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Cần khắc phục tình trạng chậm chuyển giao một số văn bản tổ tụng cho các cơ quan liên quan.

- Tăng cường công tác hòa giải các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tranh tụng tại phiên tòa đảm bảo khách quan, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật.

- Duy trì và phát huy có hiệu quả công tác kết hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng theo thẩm quyền của từng cơ quan trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

- Định kỳ xây dựng kế hoạch xét xử và phân công hội thẩm nhân dân tham gia xét xử tại phiên tòa (*cần thống nhất với lãnh đạo đoàn Hội thẩm nhân dân trước khi phân công*).

2. Đối với Viện kiểm sát nhân dân huyện

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm sát việc giải quyết, xét xử các vụ án; hạn chế thấp nhất án bị sửa do không phát hiện được các thiếu sót, hạn chế của Tòa án nhân dân huyện.

3. Đối với Hội thẩm nhân dân huyện

Bố trí thời gian để tham gia xét xử các vụ án, tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng trong hoạt động xét xử khi được Tòa án huyện mời.

4. Đối với UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan

- Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan cùng phối hợp, thống nhất xây dựng các tiêu chí chung trong việc định giá tài sản đối với các vụ án tranh chấp dân sự (*nhất là định giá đất*).

- Đề nghị UBND huyện, các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn phối hợp kịp thời với Tòa án nhân dân huyện trong việc giải quyết vụ án có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện để Tòa án thu thập được tài liệu, chứng cứ nhanh chóng, đầy đủ, chính xác, cử người tham gia tố tụng tại Tòa án kịp thời đảm bảo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện pháp luật trong công tác xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc năm 2021 và 9 tháng đầu năm 2022; Thường trực HĐND huyện trân trọng báo cáo HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- LĐUBND huyện;
- Ban TT UBMTTQVN huyện;
- Tòa án nhân dân; Viện kiểm sát huyện;
- Thường trực HĐND; UBND xã, TT;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Quang Lưu